

Bản án số: 282 /2023/HNGĐ - ST

Ngày: 08/12/2023

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ XUYỀN, TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phùng Văn Phong.

Các hội thẩm nhân dân: Vũ Minh Đoan và Đào Đức Gương.

- Ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thu Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên

Ngày 08 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 230/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXX - ST ngày 13 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lương Đắc C, sinh năm 1982.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1984.

Đều đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn H, xã H, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội.

Anh C có mặt, chị H đã được triệu tập phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình xét xử, nguyên đơn Lương Đắc C trình bày:

Anh với chị Nguyễn Thị H kết hôn từ năm 2013, là hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội. Sau khi cưới, cả hai về chung sống với nhau tại thôn H, xã H. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến khoảng năm 2018 - 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Chị H tính tình nóng nảy, cục cằn nuôi dạy con cái rất nghiêm khắc, thường xuyên chửi mắng các con. Ngoài ra, vợ chồng cũng thường xuyên xích mích trong kinh tế và nghi ngờ lẫn nhau có quan hệ tình cảm ngoài luồng... khiến vợ chồng thường xảy ra xô sát, tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân trở lên bế tắc. Khoảng đầu năm 2021, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trở lên trầm trọng, chị H đã đem con chuyển ra ngoài và sống ly thân anh đến nay.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, thời gian ly thân đã lâu nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Lương Quý Đ, sinh ngày 14/01/2014 và Lương Tiến V sinh ngày 16/9/2015. Ly hôn, anh đề nghị được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Lương Quý Đ và đồng ý để chị H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Lương Tiến Việt, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung vợ chồng: Hai bên sẽ tự thỏa thuận nên anh không đề nghị Tòa giải quyết; Về công nợ chung vợ chồng: Không có nên không đề nghị Tòa giải quyết.

Phía bị đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị H nhất trí với trình bày của anh C về quá trình kết hôn, chung sống.

Trước yêu cầu ly hôn của anh C, chị H xác nhận tuy vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, ly thân đã lâu nhưng chị không đồng ý ly hôn mà mong muốn anh C quay về đoàn tụ vì không muốn các con thiếu thốn tình cảm của cả bố lẫn mẹ.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Lương Quý Đ, sinh ngày 14/01/2014 và Lương Tiến V, sinh ngày 16/9/2015. Nếu ly hôn, chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu anh C phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung : Vợ chồng tự thỏa thuận, chị không đề nghị Tòa xét.

Về công nợ chung: Vợ chồng không có công nợ chung nên không đề nghị Tòa xét.

Đại diện VKSND tham gia phiên toà xác định:

Quá trình tố tụng cũng như tại phiên toà, Thẩm phán, Thư ký được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng các quy định về thu thập chứng cứ, chấp hành đúng pháp luật tố tụng; các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình trong quá trình tố tụng vụ án tại phiên toà...

Do mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, thời gian ly thân đã lâu, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu của khởi kiện của anh C và áp dụng các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình xử: Cho anh Lương Đắc C được ly hôn chị Nguyễn Thị H; về con chung giao anh C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Lương Quý Đ và giao chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Lương Tiến V, không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau; tài sản chung, công nợ chung các bên đều không đề nghị Tòa xét nên không đặt ra...

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở lời trình bày của các bên đương sự và quan điểm của Đại diện VKSND, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

Đây là vụ kiện Hôn nhân và gia đình tranh chấp về ly hôn, bị đơn có địa chỉ cư trú tại thôn Hoàng Đông, xã Hoàng Long, huyện Phú Xuyên nên Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên thụ lý, giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét hôn nhân giữa anh Lương Đắc C và chị Nguyễn Thị H là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Phú Xuyên, TP Hà Nội (Đăng ký số 03 ngày 11/01/2013)...quá trình chung sống, vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm cộng với tính cách không hòa hợp, từ đó thường nảy sinh những xung đột mà đỉnh điểm là việc cả hai đã tự sống ly thân, chấm dứt quan hệ tình cảm vợ chồng từ năm 2021 cho đến nay.

Do thời gian ly thân đã lâu, tình cảm không còn, phía anh C có đơn xin ly hôn. Quá trình tố tụng, chị H thừa nhận tình cảm không còn, ly thân đã nhiều năm nhưng không đồng ý ly hôn với lý do không muốn con cái thiếu thốn tình cảm... Tại phiên toà hôm nay, các bên vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

Xét mâu thuẫn giữa anh C và chị H đã đến mức trầm trọng bởi cả hai đều thừa nhận tình cảm không còn do đã ly thân nhiều năm và quan trọng hơn là trong thời gian ly thân đó không ai mong muốn hàn gắn để vợ chồng đoàn tụ. Quá trình tố tụng, việc chị H không đồng ý ly hôn với lý do không muốn các con thiếu thốn tình cảm của cả bố và mẹ là không thỏa đáng bởi không phản ánh đúng cội rễ để hôn nhân tồn tại bền vững chính là tình cảm giữa vợ và chồng. Vì thế mục đích hôn nhân là hạnh phúc gia đình không đạt được, hôn nhân tồn tại giữa hai người đã không còn ý nghĩa. Yêu cầu xin ly hôn của anh C là có căn cứ, được chấp nhận.

Về con chung: Anh C và chị H có hai con chung là Lương Quý Đ, sinh ngày 14/01/2014 và Lương Tiên V, sinh ngày 16/9/2015, hiện nay cháu Đ đang sinh sống cùng anh Chí, cháu V đang sinh sống cùng chị H. Do các con chung sinh sống với mỗi người đang rất ổn định, mặt khác, cháu Đ muốn được sống với bố... nên đề đảm bảo sự ổn định trong phát triển tâm sinh lý cũng như nguyện vọng của con chung, Hội đồng xét xử giao cho anh C được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Lương Quý Đ và giao chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Lương Tiên V là hợp lẽ. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản chung: Các bên đều không đề nghị Tòa xét nên Tòa không xét.

Về công nợ chung: Các bên đều khẳng định vợ chồng không có công nợ chung nên Tòa không xét.

[3] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Anh C phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm; anh C, chị H có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57 Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên:

1. Xử cho anh Lương Đắc C được ly hôn chị Nguyễn Thị H.

2. Về con chung: Giao con chung là Lương Quý Đ, sinh ngày 14/01/2014 cho anh Lương Đắc C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao con chung là Lương Tiên V, sinh ngày 16/9/2015 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Các bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh C, chị H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Các bên đều không đề nghị xem xét nên không xét.

4. Về án phí: Anh Lương Đắc C phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0048348 ngày 09/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên. Anh C đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được thông đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Phú Xuyên;
- VKSND TP Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phùng Văn Phong